

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: TML22B2 Năm học: 22-23
Mã môn học/ Mô đun: MH01185 Học kỳ: 01
Tên môn học/ Mô đun: Pháp luật
Số tín chỉ: 1

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2255202051926	Dương Thanh	Bình	15/08/2007			7	7.5					6.3		6.7
2	2255202051927	Trần Thành	Danh	22/07/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
3	2255202051928	Huỳnh Quốc	Diễn	26/04/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
4	2255202051929	Nguyễn Văn	Dương	14/09/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
5	2255202051930	Cao Thành	Đạt	20/06/2007			7	8.8					5.3		6.5
6	2255202051931	Nguyễn Hồng	Hậu	16/03/2005			7	6.8					0.0	3.3	5.2
7	2255202051932	Lý Văn	Hiếu	28/06/2006			7.5	8.5					5.0		6.3
8	2255202051933	Nguyễn Văn	Hiếu	08/02/2007			6.8	8.5					0.0	0.0	3.2
9	2255202051934	Dương Quang	Hóa	27/08/2007			6.8	8.3					4.3		5.7
10	2255202051935	Cao Tấn	Hoàng	20/02/2004			7.8	9.0					6.5		7.3
11	2255202051936	Lữ Thiện	Hung	23/02/2007			7.5	7.3					3.8		5.2
12	2255202051937	Trần Đỗ Hoàng	Huy	18/02/2007			6.8	6.8					5.5		6.0
13	2255202051938	Trần Tấn	Kha	20/11/2007			8.5	9.0					4.5		6.2
14	2255202051939	Phạm Đăng	Khoa	28/02/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
15	2255202051940	Trần Văn	Lành	23/05/1993			9	8.5					6.5		7.4
16	2255202051941	Phạm Phước	Linh	04/04/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
17	2255202051942	Nguyễn Hữu	Lợi	07/02/2007			7.8	8.3					6.5		7.2
18	2255202051943	Nguyễn Minh	Mẫn	05/06/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0
19	2255202051944	Trịnh Hoàng	Nghiêm	09/06/2007			8.8	8.3					5.8		6.9
20	2255202051945	Lê Thiện	Nhân	10/10/2007			8.8	8.8					5.0		6.5
21	2255202051946	Hồ Lê Nhựt	Thành	11/05/2007			0	0.0					0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 20 tháng 03 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Văn Sầm